

CỤC HÀNG HẢI VÀ ĐƯỜNG THỦY
VIỆT NAM
PHÒNG PHÁP CHẾ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: 47 /CV-PC

Hà Nội, ngày 17 tháng 4 năm 2025

V/v Thẩm định dự thảo Thông tư quy định về
tổ chức và hoạt động của Cảng vụ hàng hải,
Cảng vụ đường thủy nội địa của Bộ trưởng Bộ
Xây dựng

Kính gửi: Phòng Tổ chức cán bộ

Trả lời đề nghị về thẩm định dự thảo Thông tư quy định về tổ chức và hoạt động của Cảng vụ hàng hải, Cảng vụ đường thủy nội địa của Bộ trưởng Bộ Xây dựng (*thay thế các Thông tư số: 19/2021/TT-BGTVT ngày 14/9/2021 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định về tổ chức và hoạt động của Cảng vụ hàng hải; 03/2025/TT-BGTVT ngày 09/01/2025 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 19/2021/TT-BGTVT; 18/2021/TT-BGTVT ngày 14/9/2021 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định về tổ chức và hoạt động của Cảng vụ đường thủy nội địa; 61/2024/TT-BGTVT ngày 19 tháng 12 năm 2024 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 18/2021/TT-BGTVT*) (sau đây gọi là Dự thảo Thông tư) của Phòng Tổ chức cán bộ, Phòng Pháp chế có ý kiến như sau:

I. Về một số vấn đề chung

1. Sự cần thiết ban hành Thông tư:

1.1. Cơ sở chính trị, cơ sở pháp lý

Thực hiện Kết luận số 09-KL/BCĐ ngày 24/11/2024 của Ban chỉ đạo Trung ương về tổng kết việc thực hiện Nghị quyết số 18-NQ/TW ngày 25/10/2017 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XII về tiếp tục đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả; Kế hoạch số 141/KH-BCĐTKNQ18 ngày 06/12/2024 của Ban chỉ đạo về Tổng kết việc thực hiện Nghị quyết 18-NQ/TW; Công văn số 378/BGTVT-BXD-TCCB ngày 13/01/2025 của Bộ Giao thông vận tải - Bộ Xây dựng về việc sắp xếp các đầu mối tổ chức bên trong và xây dựng dự thảo văn bản quy định về chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của cơ quan, đơn vị. Sau khi hợp nhất Bộ Giao thông vận tải và Bộ Xây dựng thành Bộ Xây dựng và các cơ quan, đơn vị trực thuộc, trong đó, hợp nhất Cục Hàng hải Việt Nam và Cục Đường thủy nội địa Việt Nam

thành Cục Hàng hải và Đường thủy Việt Nam, các văn bản quy phạm pháp luật liên quan đến cơ cấu tổ chức của các Cảng vụ hàng hải, Cảng vụ đường thủy nội địa có nhiều thay đổi như sau:

- Nghị định số 33/2025/NĐ-CP ngày 25/02/2025 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Xây dựng (trong đó Cục Hàng hải và Đường thủy Việt Nam được hợp nhất bởi Cục Hàng hải Việt Nam và Cục Đường thủy nội địa Việt Nam).

- Quyết định số 08/QĐ-BXD ngày 01/3/2025 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Cục Hàng hải và Đường thủy Việt Nam (trong đó, cơ cấu tổ chức của Cục Hàng hải và Đường thủy Việt Nam có 18 Cảng vụ hàng hải và 04 Cảng vụ đường thủy nội địa).

- Quyết định số 270/QĐ-BXD ngày 01/3/2025 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng về việc tổ chức lại các Cảng vụ hàng hải, Cảng vụ Đường thủy nội địa trực thuộc Cục Hàng hải và Đường thủy Việt Nam; theo đó, cơ cấu tổ chức và tên gọi của các tổ chức trực thuộc các Cảng vụ hàng hải, Cảng vụ Đường thủy nội địa có nhiều thay đổi.

Ngày 20/3/2025, Cục Hàng hải và Đường thủy Việt Nam đã đề xuất xây dựng Thông tư quy định về tổ chức và hoạt động của Cảng vụ hàng hải, Cảng vụ đường thủy nội địa tại Công văn số 238/CHHĐTVN-PC về góp ý chương trình xây dựng văn bản QPPL năm 2025 của Bộ Xây dựng, được Bộ chấp thuận và đưa vào chương trình xây dựng văn bản quy phạm pháp luật năm 2025 của Bộ tại Quyết định số 417/QĐ-BXD ngày 15/4/2025.

1.2. Cơ sở thực tiễn

Sau khi hợp nhất các Cảng vụ hàng hải, Cảng vụ đường thủy nội địa trực thuộc Cục Hàng hải và Đường thủy Việt Nam, hiện nay loại hình tổ chức, chức năng nhiệm vụ của các Cảng vụ hàng hải, Cảng vụ đường thủy nội địa có nhiều thay đổi, cụ thể như sau:

a) Về loại hình tổ chức

- Cảng vụ hàng hải trực thuộc Cục Hàng hải và Đường thủy Việt Nam;
- Cảng vụ đường thủy nội địa trực thuộc Cục Hàng hải và Đường thủy Việt Nam;
- Cảng vụ đường thủy nội địa trực thuộc Sở thuộc UBND tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương.

b) Về chức năng nhiệm vụ

- Trường hợp thứ nhất: Cảng vụ hàng hải chỉ thực hiện chức năng, nhiệm vụ quản lý nhà nước về hàng hải (Cảng vụ hàng hải: Hải Phòng, Thừa Thiên Huế, Đà Nẵng, Quảng Ngãi, Nha Trang, Bình Thuận, Vũng Tàu, Hồ Chí Minh, Cần Thơ).

- Trường hợp thứ hai: Cảng vụ hàng hải thực hiện cả chức năng, nhiệm vụ quản lý nhà nước về hàng hải và đường thủy nội địa do tiếp nhận địa bàn, khu vực quản lý về đường thủy nội địa (Cảng vụ hàng hải: Quảng Ninh, Thái Bình, Thanh Hóa, Nghệ An, Hà Tĩnh, Quảng Nam, Quy Nhơn, Đồng Nai, Kiên Giang).

- Trường hợp thứ ba: Cảng vụ đường thủy nội địa chỉ thực hiện chức năng, nhiệm vụ quản lý nhà nước về đường thủy nội địa (Cảng vụ Đường thủy nội địa khu vực I, II và các Cảng vụ Đường thủy nội địa trực thuộc Sở).

- Trường hợp thứ tư: Cảng vụ đường thủy nội địa thực hiện cả chức năng, nhiệm vụ quản lý nhà nước về đường thủy nội địa và hàng hải do tiếp nhận địa bàn quản lý, khu vực quản lý về hàng hải (Cảng vụ Đường thủy nội địa khu vực III, Cảng vụ Đường thủy nội địa khu vực IV).

Từ các cơ sở pháp lý và thực tiễn nêu trên, việc xây dựng và ban hành Thông tư quy định về tổ chức và hoạt động của Cảng vụ hàng hải, Cảng vụ đường thủy nội địa (*thay thế các Thông tư số: 19/2021/TT-BGTVT; Thông tư 03/2025/TT-BGTVT; Thông tư số 18/2021/TT-BGTVT và Thông tư số 61/2024/TT-BGTVT*) là cần thiết.

2. Phạm vi điều chỉnh, đối tượng áp dụng của Thông tư

2.1. Phạm vi điều chỉnh:

Thông tư này quy định về tổ chức và hoạt động của Cảng vụ hàng hải, Cảng vụ đường thủy nội địa.

2.2. Đối tượng áp dụng:

Thông tư này áp dụng đối với cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan đến tổ chức và hoạt động của Cảng vụ hàng hải, Cảng vụ đường thủy nội địa.

3. Sự phù hợp của nội dung dự thảo Thông tư với chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách của Nhà nước;

Nội dung Dự thảo Thông tư phù hợp với chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách của Nhà nước, tạo điều kiện thuận lợi cho doanh nghiệp, cá nhân.

4. Tính hợp hiến, hợp pháp, tính thống nhất, đồng bộ của dự thảo Thông tư với hệ thống pháp luật hiện hành; tính tương thích với điều ước quốc tế có liên quan mà nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam là thành viên

Dự thảo Thông tư được xây dựng trên cơ sở pháp lý là Bộ luật Hàng hải Việt Nam năm 2015; Luật Giao thông đường thủy nội địa năm 2004; được sửa đổi, bổ sung năm 2014; Nghị định số 58/2017/NĐ-CP ngày 10/5/2017 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Bộ luật Hàng hải; Nghị định số 34/2025/NĐ-CP ngày 25/02/2025 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều

của các Nghị định trong lĩnh vực hàng hải; Nghị định số 06/2024/NĐ-CP ngày 25/01/2024 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 08/2021/NĐ-CP ngày 28 tháng 01 năm 2021 của Chính phủ quy định về quản lý hoạt động đường thủy nội địa; Nghị định số 33/2025/NĐ-CP ngày 25/02/2025 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Xây dựng và một số văn bản quy phạm pháp luật khác có liên quan nên sau khi được ban hành bảo đảm được tính thống nhất, đồng bộ, khả thi trong triển khai thực hiện.

Nội dung dự thảo Thông tư phù hợp với các quy định của các Công ước quốc tế mà Việt Nam là thành viên.

II. Về một số vấn đề cụ thể

1. Hình thức, tên gọi của dự thảo Thông tư

Hình thức và tên gọi của dự thảo Thông tư: phù hợp với quy định của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật và các văn bản hướng dẫn thi hành.

2. Cơ cấu, bố cục của dự thảo Thông tư

Dự thảo Thông tư gồm 11 Điều. Kết cấu Dự thảo Thông tư được sắp xếp đã bảo đảm sự thống nhất về nội dung. Tuy nhiên, đề nghị chỉnh sửa một số nội dung sau:

2.1. Tại dự thảo Tờ trình

- Đề nghị bổ sung nội dung “Dự kiến nguồn lực, điều kiện bảo đảm cho việc thi hành văn bản và thời gian trình, thông qua/ban hành” và rà soát các nội dung tại Tờ trình theo mẫu số 02 Phụ lục IV ban hành kèm theo Nghị định số 78/2025/NĐ-CP ngày 01/4/2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp để tổ chức, hướng dẫn thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật

2.2. Tại dự thảo Thông tư

- Tại căn cứ pháp lý, đề nghị thống nhất cách dẫn chiếu “ngày / / ” hoặc ngày... tháng... năm...;

- Đề nghị thống nhất “trực thuộc” hoặc “thuộc” tại toàn bộ dự thảo Thông tư.

- Đề nghị sửa đổi, bổ sung khoản 1 Điều 3 như sau: **“1. Cảng vụ hàng hải,... thực hiện nhiệm vụ:**

a) *Quản lý nhà nước về hàng hải tại cảng biển và khu vực quản lý được giao;*

b) *Quản lý nhà nước về giao thông vận tải tại cảng, bến thủy nội địa, khu neo đậu, khu chuyển tải, khu tránh trú bão,...*

- Tại Điều 4 đề nghị sửa đổi, bổ sung như sau:

“1. Phạm vi quản lý nhà nước của Cảng vụ hàng hải và Cảng vụ đường thủy nội địa trực thuộc Cục Hàng hải và Đường thủy Việt Nam như sau:

a) *Theo quy định của Bộ trưởng Bộ Xây dựng về công bố vùng nước cảng biển, khu vực hàng hải được giao quản lý;*

b) *Theo quy định của Bộ trưởng Bộ Xây dựng về công bố vùng nước cảng, bến thủy nội địa, khu neo đậu, khu tránh trú bão và khu vực quản lý của Cảng vụ đường thủy nội địa, bao gồm...(trừ bến khách ngang sông và các trường hợp quy định tại khoản 2 Điều này) như sau:*

....

2. Phạm vi quản lý nhà nước của Cảng vụ đường thủy nội địa trực thuộc Sở thuộc UBND tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương bao gồm...”

- Tại Điều 5, đề nghị sửa đổi, bổ sung như sau:

+ Tại điểm b khoản 2, đề nghị bỏ bến phao vì bến phao là bến thủy nội địa theo quy định tại khoản 5 Điều 3 Nghị định 08/2021/NĐ-CP ngày 28/01/2021 của Chính phủ quy định về quản lý hoạt động đường thủy nội địa.

+ Tại điểm h khoản 2, đề nghị bổ sung như sau: **“Thông báo hàng hải về hạn chế lưu thông, tạm ngừng hoạt động của luồng hàng hải; về khu vực biển hạn chế hoặc cấm hoạt động hàng hải.** Công bố hạn chế giao thông trong vùng nước cảng, bến thủy nội địa...” để phù hợp với quy định tại khoản 6 Điều 44 Nghị định số 58/2017/NĐ-CP của Chính phủ.

+ Tại khoản 8, đề nghị bổ sung như sau: **“Cập nhật thông tin cảng biển; cảng, bến thủy nội địa...”**

- Tại khoản 3 Điều 8, đề nghị bổ sung như sau: **“3. Trường hợp số lượng...quy định tại khoản 1, 2 Điều này, Cục trưởng Cục Hàng hải và Đường thủy Việt Nam quyết định...”**

2.3. Đề nghị Quý phòng bổ sung “Báo cáo tổng kết thi hành pháp luật” vào hồ sơ và rà soát hồ sơ theo quy định tại Điều 39 Nghị định số 78/2025/NĐ-CP.

3. Ngôn ngữ, thể thức, kỹ thuật trình bày và trình tự, thủ tục soạn thảo

Ngôn ngữ, thể thức, kỹ thuật trình bày và trình tự, thủ tục soạn thảo phù hợp với quy định

4. Kết quả thẩm định về thủ tục hành chính

Dự thảo Thông tư không phát sinh thủ tục hành chính.

5. Một số vấn đề khác: không có.

Trên đây là ý kiến thẩm định của Phòng Pháp chế về dự thảo Thông tư nêu trên gửi Quý Phòng tổng hợp, trình Lãnh đạo Cục xem xét, quyết định./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Cục trưởng (để b/c);
- Lưu PC (N.Anh).

**KT. TRƯỞNG PHÒNG
PHÓ TRƯỞNG PHÒNG**



Vũ Quỳnh Anh